TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ	*Phan Thiết, ngày 10 tháng 01 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 742/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Trần Thị Tuyết O**, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: khu phố 6, phường P, t.p Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: **Ông Lê Văn B**, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: khu phố 6, phường P, t.p Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 53, 54, 55, 81, 82, 83, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà Trần Thị Tuyết O và ông Lê Văn B đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 122/2004 ngày 13/10/2004. Nay bà O, ông B xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết O, sinh năm 1982

Nơi cư trú: khu phố 6, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Lê Văn B, sinh năm 1975

Nơi cư trú: khu phố 6, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Bà O, ông B có 03 con chung tên Lê Quốc Nh (nam) – sinh ngày 25/12/2002, Lê Thị Tuyết Ng (nữ) – sinh ngày 14/6/2006, Lê Quốc Th (nam) – sinh ngày 17/11/2007.

Ông bà thỏa thuận sau khi ly hôn giao 03 con chung tên Lê Quốc Nh (nam) – sinh ngày 25/12/2002, Lê Thị Tuyết Ng (nữ) – sinh ngày 14/6/2006, Lê Quốc Th (nam) – sinh ngày 17/11/2007 cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng, ông B cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.100.000 đồng (mỗi cháu là 700.000 đồng/tháng) cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi và có khả năng lao động.

Ông B có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

*** Về tài sản chung:** Bà O, ông B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Bà O, ông B khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Bà Trần Thị Tuyết O tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con tổng cộng 300.000 đồng. Bà O đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0020238 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, nay chuyển sang án phí và sung công quỹ nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP. Phan Thiết;*
- *Chi cục THADS TP. Phan Thiết;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn.*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Mai Thị Huấn